

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19 – 6 – 2024

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Chiến

Ông Nguyễn Văn Mầm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 696/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2003 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chi Nhàn: Bà Ngô Đào M là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Cao Mạnh Th, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 – 12 – 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Cao Mạnh Th kết hôn vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh Th không chăm lo cho gia đình. Gia đình hai bên đã hàn gắn nhưng giữa chị và anh Th không thể tiếp tục chung sống với nhau, chị và anh Th đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2023 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Cao Mạnh Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Th có 01 người con chung tên Cao Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 13/3/2024, hiện con đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 900.000 đồng đến khi con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Tại đơn khởi kiện chị có yêu cầu chia đôi tài sản chung là 06 chỉ vàng 24k, chị và anh Th mỗi người 03 chỉ. Tuy nhiên, nay chị rút lại yêu cầu chia tài sản chung với anh Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Th không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bà Ngô Đào M người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Nh trình bày:*

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nh và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng không thể hàn gắn, anh Th cũng đồng ý ly hôn với chị Nh nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nh được ly hôn với anh Th. Chị Nh và anh Th có 01 người con chung hiện mới 03 tháng tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung tại phiên tòa chị Nh đã rút lại, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

** Tại biên bản làm việc ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước anh Nguyễn Mạnh Thường trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Nh kết hôn vào năm 2023, đến khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, sau đó mẹ vợ anh xuống nhà anh và mời Công an áp đến lập biên bản. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Nh.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa anh và chị Nh có 01 người con chung tên Cao Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 13/3/2024, sau khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị Nh có 06 chỉ vàng 24k tuy nhiên trong quá trình chung sống làm ăn thua lỗ hiện nay không còn nên không đồng ý chia theo yêu cầu của chị Nh.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nh đối với anh Cao Mạnh Th. Giao con chung tên Cao Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 13/3/2024 cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) đến khi con tròn 18 tuổi. Đình chỉ yêu cầu của chị Nh đối với anh Th về việc yêu cầu chia đôi 06 chỉ vàng 24k. Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Cao Thanh Th là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Cao Mạnh Th có địa chỉ tại Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Cao Mạnh Th hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Th vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Th theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Cao Mạnh Th kết hôn vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của chị Nh và anh Th là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy, mâu thuẫn của chị Nh và anh Th thực sự có xảy ra nhưng không thể hàn gắn được, chị Nh và anh Th đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2023 cho đến nay. Tại biên bản làm việc ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước anh Th đồng ý ly hôn với chị Nh, từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị Nh và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của

Nhàn đối với anh Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị Nh và anh Th có 01 người con chung là Cao Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 13/3/2024, hiện con đang sống với chị Nh. sau khi ly hôn chị Nh yêu cầu được nuôi con, tại biên bản làm việc ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước anh Th đồng ý giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay đối với cháu Cao Nguyễn Ngọc Nh mới 03 tháng tuổi, anh Th cũng đồng ý giao con cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nh, giao con tên Cao Nguyễn Ngọc Nh cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Th không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh yêu cầu anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 900.000 đồng, anh Th không đồng ý. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Do đó, việc chị Nh yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức cấp dưỡng nuôi con chị Nh yêu cầu anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 900.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, đối với số tiền cấp dưỡng chị Nh yêu cầu là mức tối thiểu theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 900.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (19/6/2024) cho đến khi con tròn 18 tuổi. Kể từ ngày chị Nh có đơn yêu cầu thi hành án, anh Th chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì anh Th phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[5] Về tài sản chung: Tại phiên tòa, chị Nh rút lại toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung đối với anh Th về việc chia đôi 06 chỉ vàng 24k. Xét thấy, việc chị Nh rút lại yêu cầu chia tài sản chung đối với anh Th là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Cao Mạnh Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nh tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng. Tuy nhiên, chị Nh thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Cao Mạnh Th phải chịu là 300.000 đồng.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn với anh Cao Mạnh Th.

Về con chung: Giao con chung tên Cao Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 13/3/2024 cho chị Nguyễn Thị Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Cao Mạnh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (19/6/2024) cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Nh có đơn yêu cầu thi hành án, anh Th chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì anh Th phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu của chị Nh đối với anh Cao Mạnh Th về việc chia đôi 06 chỉ vàng 24k.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nh được miễn.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Cao Mạnh Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Cao Mạnh Th có quyền kháng cáo bản

bán trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ